

Selection Table

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Wet Bulb ° C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24
Range ° C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6
Approach ° C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7
Inlet Water Temperature ° C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37
Outlet Water Temperature ° C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31

HKD-407-FLF in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	24	36	43	NC	34	28	43	50	NC	40	34	50	60
HKD-407-FLG in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	27	41	48	NC	38	32	48	57	NC	45	38	57	67
HKD-407-FLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	30	45	54	NC	43	36	54	63	NC	51	43	64	75
HKD-407-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	54	64	NC	51	43	64	75	NC	60	50	75	89
HKD-409-FLG in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	29	43	51	NC	41	34	51	60	NC	48	41	61	72
HKD-409-FLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	34	51	60	NC	48	40	60	71	NC	57	47	71	84
HKD-409-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	39	59	70	NC	56	46	69	82	NC	66	55	82	97
HKD-409-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	45	67	80	NC	64	53	79	94	NC	75	63	94	111
HKD-511-FLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	52	61	NC	50	42	61	71	35	58	49	72	83
HKD-511-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	74	NC	60	51	74	86	43	70	60	87	101
HKD-511-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	49	71	83	NC	68	57	83	97	48	79	67	97	113
HKD-511-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	54	78	91	NC	74	63	91	107	53	87	74	107	125
HKD-514-FLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	73	NC	60	51	73	86	42	70	59	86	100
HKD-514-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	53	76	89	NC	72	61	89	104	51	85	72	104	121
HKD-514-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	59	85	100	NC	81	69	100	116	58	95	81	117	136
HKD-514-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	65	94	110	NC	89	76	110	128	63	104	89	128	150
HKD-616-FLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	52	75	87	NC	71	60	87	102	50	83	70	102	119
HKD-616-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	62	90	106	NC	86	73	105	123	61	100	85	123	144
HKD-616-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	70	101	118	NC	96	82	118	138	68	113	96	138	161
HKD-616-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	77	112	130	NC	106	90	130	152	75	124	105	152	178
HKD-719-FLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	56	83	98	46	79	66	98	116	54	94	78	117	138
HKD-719-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	101	119	55	96	80	119	141	66	113	95	141	167
HKD-719-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	76	113	134	62	107	90	134	158	74	127	106	159	187
HKD-719-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	83	125	147	68	118	99	147	174	81	140	117	174	206
HKD-721-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	102	120	56	96	80	120	142	66	114	96	142	168
HKD-721-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	80	119	140	65	113	94	140	165	77	133	112	166	196
HKD-721-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	86	128	151	70	121	101	151	178	83	144	120	179	211
HKD-721-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	165	138	205	242
HKD-724-FLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	73	109	129	60	104	86	129	152	71	123	103	153	180
HKD-724-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	85	127	151	70	121	101	151	178	83	143	120	179	211
HKD-724-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	92	137	162	75	130	109	162	192	89	154	129	193	227
HKD-724-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	105	157	186	86	149	125	186	219	102	177	148	220	260
HKD-829-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	88	131	155	72	125	104	155	183	86	148	124	184	217
HKD-829-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	99	148	174	81	140	117	174	206	96	166	139	207	244
HKD-829-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	111	166	196	91	157	131	196	231	108	186	156	232	273
HKD-829-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	122	182	215	100	173	144	215	254	119	205	171	255	301
HKD-831-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	164	137	205	241
HKD-831-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	110	164	194	90	156	130	194	229	107	184	154	230	271
HKD-831-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	123	184	218	101	175	146	218	257	120	207	173	258	304
HKD-831-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	136	203	239	111	192	160	239	283	132	228	191	284	335
HKD-1034-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	104	156	184	85	148	123	184	217	101	175	146	218	257
HKD-1034-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	117	175	207	96	166	138	207	244	114	196	165	245	289
HKD-1034-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	131	196	232	107	186	155	232	273	128	220	185	275	324
HKD-1034-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	145	216	255	118	205	171	255	301	141	243	203	302	357
HKD-1036-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	120	179	211	98	170	142	211	249	116	201	168	250	295
HKD-1036-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	140	209	247	114	198	165	247	291	136	235	196	292	345
HKD-1036-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	151	225	266	123	214	178	266	314	147	253	212	315	372

Selection Table

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Wet Bulb ° C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24
Range ° C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6
Approach ° C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7
Inlet Water Temperature ° C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37
Outlet Water Temperature ° C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31

HKD-1036-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	163	243	287	133	230	192	287	338	158	273	228	340	401
HKD-1039-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	128	190	225	104	181	151	225	265	124	214	179	267	314
HKD-1039-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	149	222	263	122	211	176	263	310	145	250	209	311	367
HKD-1039-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	161	240	283	131	227	190	283	334	156	269	226	336	396
HKD-1039-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	173	258	305	142	245	205	305	360	168	290	243	362	427
HKD-1144-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	144	214	253	117	203	170	253	299	139	241	201	300	354
HKD-1144-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	168	250	296	137	237	198	296	349	163	281	235	350	413
HKD-1144-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	181	270	319	148	256	214	319	376	176	303	254	378	446
HKD-1144-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	195	291	343	159	276	230	343	405	189	327	273	407	480
HKD-1149-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	159	238	281	130	226	188	281	332	155	267	224	333	393
HKD-1149-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	186	278	328	152	264	220	328	387	181	312	262	389	459
HKD-1149-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	201	300	354	164	284	237	354	418	195	337	282	420	495
HKD-1149-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	216	323	382	177	306	256	382	450	210	363	304	452	533
HKD-1159-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	188	274	320	156	260	220	320	375	183	306	258	376	440
HKD-1159-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	211	307	360	175	292	247	360	421	206	343	290	423	495
HKD-1159-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	222	324	380	185	309	260	380	444	217	362	306	446	522
HKD-1159-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	236	345	403	196	328	277	403	472	231	385	325	474	555
HKD-1169-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	218	317	372	181	302	255	372	435	212	354	300	437	511
HKD-1169-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	244	356	417	203	339	286	417	488	238	398	336	490	574
HKD-1169-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	258	376	440	214	358	302	440	515	252	420	355	518	606
HKD-1169-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	274	400	468	228	380	321	468	548	268	447	377	550	644
HKD-1279-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	254	371	434	211	353	298	434	508	248	414	350	510	597
HKD-1279-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	280	408	477	232	388	327	477	558	273	455	385	561	656
HKD-1279-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	291	424	497	242	404	341	497	581	284	474	401	584	683
HKD-1279-FLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	320	467	547	266	444	375	547	640	313	522	441	643	752
HKD-1289-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	290	423	495	241	402	340	495	579	283	472	399	582	681
HKD-1289-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	314	458	537	261	436	368	537	628	307	512	433	631	738
HKD-1289-FLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	339	495	579	282	471	397	579	677	331	552	467	681	796
HKD-1289-FLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	365	533	624	304	507	428	624	730	356	595	503	733	858
HKD-1499-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	322	470	550	268	447	377	550	643	314	524	443	646	756
HKD-1499-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	349	509	596	290	484	409	596	698	341	569	481	701	820
HKD-1499-FLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	377	549	643	313	523	441	643	752	367	613	519	756	884
HKD-1499-FLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	406	592	693	337	563	475	693	810	396	661	559	814	953

HKD-407-GLF in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	24	36	43	NC	34	28	43	50	NC	40	34	50	60
HKD-407-GLG in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	27	41	48	NC	38	32	48	57	NC	45	38	57	67
HKD-407-GLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	30	45	54	NC	43	36	54	63	NC	51	43	64	75
HKD-407-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	54	64	NC	51	43	64	75	NC	60	50	75	89
HKD-409-GLG in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	29	43	51	NC	41	34	51	60	NC	48	41	61	72
HKD-409-GLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	34	51	60	NC	48	40	60	71	NC	57	47	71	84
HKD-409-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	39	59	70	NC	56	46	69	82	NC	66	55	82	97
HKD-409-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	45	67	80	NC	64	53	79	94	NC	75	63	94	111
HKD-511-GLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	52	61	NC	50	42	61	71	35	58	49	72	83
HKD-511-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	74	NC	60	51	74	86	43	70	60	87	101
HKD-511-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	49	71	83	NC	68	57	83	97	48	79	67	97	113
HKD-511-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	54	78	91	NC	74	63	91	107	53	87	74	107	125
HKD-514-GLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	73	NC	60	51	73	86	42	70	59	86	100

Selection Table

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Wet Bulb ° C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24
Range ° C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6
Approach ° C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7
Inlet Water Temperature ° C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37
Outlet Water Temperature ° C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31

HKD-514-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	53	76	89	NC	72	61	89	104	51	85	72	104	121
HKD-514-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	59	85	100	NC	81	69	100	116	58	95	81	117	136
HKD-514-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	65	94	110	NC	89	76	110	128	63	104	89	128	150
HKD-616-GLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	52	75	87	NC	71	60	87	102	50	83	70	102	119
HKD-616-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	62	90	106	NC	86	73	105	123	61	100	85	123	144
HKD-616-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	70	101	118	NC	96	82	118	138	68	113	96	138	161
HKD-616-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	77	112	130	NC	106	90	130	152	75	124	105	152	178
HKD-719-GLH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	56	83	98	46	79	66	98	116	54	94	78	117	138
HKD-719-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	101	119	55	96	80	119	141	66	113	95	141	167
HKD-719-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	76	113	134	62	107	90	134	158	74	127	106	159	187
HKD-719-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	83	125	147	68	118	99	147	174	81	140	117	174	206
HKD-721-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	102	120	56	96	80	120	142	66	114	96	142	168
HKD-721-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	80	119	140	65	113	94	140	165	77	133	112	166	196
HKD-721-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	86	128	151	70	121	101	151	178	83	144	120	179	211
HKD-721-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	165	138	205	242
HKD-724-GLK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	73	109	129	60	104	86	129	152	71	123	103	153	180
HKD-724-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	85	127	151	70	121	101	151	178	83	143	120	179	211
HKD-724-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	92	137	162	75	130	109	162	192	89	154	129	193	227
HKD-724-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	105	157	186	86	149	125	186	219	102	177	148	220	260
HKD-829-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	88	131	155	72	125	104	155	183	86	148	124	184	217
HKD-829-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	99	148	174	81	140	117	174	206	96	166	139	207	244
HKD-829-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	111	166	196	91	157	131	196	231	108	186	156	232	273
HKD-829-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	122	182	215	100	173	144	215	254	119	205	171	255	301
HKD-831-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	164	137	205	241
HKD-831-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	110	164	194	90	156	130	194	229	107	184	154	230	271
HKD-831-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	123	184	218	101	175	146	218	257	120	207	173	258	304
HKD-831-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	136	203	239	111	192	160	239	283	132	228	191	284	335
HKD-1034-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	104	156	184	85	148	123	184	217	101	175	146	218	257
HKD-1034-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	117	175	207	96	166	138	207	244	114	196	165	245	289
HKD-1034-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	131	196	232	107	186	155	232	273	128	220	185	275	324
HKD-1034-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	145	216	255	118	205	171	255	301	141	243	203	302	357
HKD-1036-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	120	179	211	98	170	142	211	249	116	201	168	250	295
HKD-1036-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	140	209	247	114	198	165	247	291	136	235	196	292	345
HKD-1036-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	151	225	266	123	214	178	266	314	147	253	212	315	372
HKD-1036-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	163	243	287	133	230	192	287	338	158	273	228	340	401
HKD-1039-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	128	190	225	104	181	151	225	265	124	214	179	267	314
HKD-1039-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	149	222	263	122	211	176	263	310	145	250	209	311	367
HKD-1039-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	161	240	283	131	227	190	283	334	156	269	226	336	396
HKD-1039-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	173	258	305	142	245	205	305	360	168	290	243	362	427
HKD-1144-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	144	214	253	117	203	170	253	299	139	241	201	300	354
HKD-1144-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	168	250	296	137	237	198	296	349	163	281	235	350	413
HKD-1144-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	181	270	319	148	256	214	319	376	176	303	254	378	446
HKD-1144-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	195	291	343	159	276	230	343	405	189	327	273	407	480
HKD-1149-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	159	238	281	130	226	188	281	332	155	267	224	333	393
HKD-1149-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	186	278	328	152	264	220	328	387	181	312	262	389	459
HKD-1149-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	201	300	354	164	284	237	354	418	195	337	282	420	495
HKD-1149-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	216	323	382	177	306	256	382	450	210	363	304	452	533

Selection Table

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Wet Bulb ° C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24
Range ° C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6
Approach ° C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7
Inlet Water Temperature ° C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37
Outlet Water Temperature ° C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31

HKD-1159-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	188	274	320	156	260	220	320	375	183	306	258	376	440
HKD-1159-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	211	307	360	175	292	247	360	421	206	343	290	423	495
HKD-1159-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	222	324	380	185	309	260	380	444	217	362	306	446	522
HKD-1159-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	236	345	403	196	328	277	403	472	231	385	325	474	555
HKD-1169-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	218	317	372	181	302	255	372	435	212	354	300	437	511
HKD-1169-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	244	356	417	203	339	286	417	488	238	398	336	490	574
HKD-1169-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	258	376	440	214	358	302	440	515	252	420	355	518	606
HKD-1169-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	274	400	468	228	380	321	468	548	268	447	377	550	644
HKD-1279-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	254	371	434	211	353	298	434	508	248	414	350	510	597
HKD-1279-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	280	408	477	232	388	327	477	558	273	455	385	561	656
HKD-1279-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	291	424	497	242	404	341	497	581	284	474	401	584	683
HKD-1279-GLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	320	467	547	266	444	375	547	640	313	522	441	643	752
HKD-1289-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	290	423	495	241	402	340	495	579	283	472	399	582	681
HKD-1289-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	314	458	537	261	436	368	537	628	307	512	433	631	738
HKD-1289-GLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	339	495	579	282	471	397	579	677	331	552	467	681	796
HKD-1289-GLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	365	533	624	304	507	428	624	730	356	595	503	733	858
HKD-1499-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	322	470	550	268	447	377	550	643	314	524	443	646	756
HKD-1499-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	349	509	596	290	484	409	596	698	341	569	481	701	820
HKD-1499-GLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	377	549	643	313	523	441	643	752	367	613	519	756	884
HKD-1499-GLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	406	592	693	337	563	475	693	810	396	661	559	814	953

Selection Table

Condition Reference #	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49
Wet Bulb ° C	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32	32	32	32	32	21	25.56	27	28
Range ° C	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	5	5.56	5	5
Approach ° C	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature ° C	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42	44	45	44	47	32	35	37	37
Outlet Water Temperature ° C	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36	38	39	36	39	27	29.44	32	32

HKD-407-FLF in m ³ /h	28	48	40	60	71	33	57	45	67	80	37	64	NC	NC	NC	NC	NC	49	38	57	49
HKD-407-FLG in m ³ /h	31	54	45	67	79	37	64	51	76	89	42	72	NC	NC	NC	NC	NC	55	42	64	55
HKD-407-FLH in m ³ /h	35	60	51	75	89	42	72	57	85	100	47	81	NC	NC	NC	NC	NC	62	48	72	61
HKD-407-FLK in m ³ /h	41	72	60	89	106	49	85	68	101	119	56	96	NC	NC	NC	NC	NC	74	57	85	73
HKD-409-FLG in m ³ /h	33	58	48	72	85	40	69	54	81	96	45	77	NC	NC	NC	NC	NC	59	46	69	58
HKD-409-FLH in m ³ /h	39	67	56	84	99	46	80	63	95	112	52	90	NC	NC	NC	NC	NC	69	52	80	68
HKD-409-FLK in m ³ /h	45	78	66	98	115	54	93	74	110	130	61	105	NC	NC	NC	NC	NC	80	62	93	79
HKD-409-FLL in m ³ /h	52	89	75	112	132	62	106	84	126	148	70	120	NC	NC	NC	NC	NC	92	71	107	91
HKD-511-FLH in m ³ /h	41	68	58	84	98	49	80	65	94	109	54	90	NC	NC	NC	NC	NC	70	55	80	69
HKD-511-FLK in m ³ /h	50	83	70	102	119	59	97	78	113	132	66	109	NC	NC	NC	NC	NC	85	66	97	84
HKD-511-FLL in m ³ /h	56	93	79	114	133	66	109	88	127	149	74	122	NC	NC	NC	NC	NC	95	75	109	94
HKD-511-FLM in m ³ /h	62	102	87	126	146	73	120	97	140	163	81	134	NC	NC	NC	NC	NC	105	83	120	103
HKD-514-FLH in m ³ /h	50	82	70	101	118	59	96	78	112	131	65	108	NC	NC	NC	NC	NC	84	66	96	83
HKD-514-FLK in m ³ /h	60	99	84	122	142	71	117	94	136	159	79	130	NC	NC	NC	NC	NC	102	79	117	101
HKD-514-FLL in m ³ /h	68	111	95	137	160	79	131	106	153	178	89	146	NC	NC	NC	NC	NC	114	90	131	113
HKD-514-FLM in m ³ /h	74	123	104	151	176	87	144	116	168	196	98	161	NC	NC	NC	NC	NC	125	99	144	125
HKD-616-FLH in m ³ /h	59	97	83	120	140	69	114	92	133	156	78	128	NC	NC	NC	NC	NC	100	79	114	100
HKD-616-FLK in m ³ /h	71	118	100	145	169	84	138	112	161	189	94	155	NC	NC	NC	NC	NC	121	94	138	119
HKD-616-FLL in m ³ /h	80	132	112	163	190	94	155	125	181	212	105	174	NC	NC	NC	NC	NC	135	107	155	134
HKD-616-FLM in m ³ /h	88	145	124	179	209	104	171	138	199	233	116	191	NC	NC	NC	NC	NC	149	118	171	150
HKD-719-FLH in m ³ /h	65	111	93	139	164	77	133	105	156	184	87	150	NC	NC	NC	NC	NC	114	89	132	113
HKD-719-FLK in m ³ /h	78	135	113	168	198	94	161	127	189	222	106	181	NC	NC	NC	NC	NC	138	107	160	137
HKD-719-FLL in m ³ /h	88	151	127	188	222	105	180	143	212	249	119	203	NC	NC	NC	NC	NC	154	121	179	153
HKD-719-FLM in m ³ /h	97	166	140	207	244	116	198	157	233	275	131	223	NC	NC	NC	NC	NC	170	133	197	169
HKD-721-FLK in m ³ /h	79	136	114	169	199	94	162	128	190	224	106	182	NC	NC	NC	NC	NC	138	110	161	137
HKD-721-FLL in m ³ /h	92	158	133	198	233	110	189	150	222	262	124	213	NC	NC	NC	NC	NC	162	125	188	161
HKD-721-FLM in m ³ /h	99	171	143	213	251	119	204	162	240	282	134	230	NC	NC	NC	NC	NC	174	138	203	175
HKD-721-FLN in m ³ /h	114	196	164	244	287	136	233	185	274	323	154	263	NC	NC	NC	NC	NC	200	158	232	200
HKD-724-FLK in m ³ /h	85	146	122	182	214	101	174	138	204	241	114	196	NC	NC	NC	NC	NC	149	116	173	150
HKD-724-FLL in m ³ /h	99	170	143	212	250	118	203	161	239	281	134	229	NC	NC	NC	NC	NC	174	133	202	175
HKD-724-FLM in m ³ /h	107	184	154	229	270	128	219	174	257	303	144	247	NC	NC	NC	NC	NC	187	146	218	186
HKD-724-FLN in m ³ /h	122	210	176	262	309	146	251	199	295	347	165	282	NC	NC	NC	NC	NC	215	168	250	213
HKD-829-FLL in m ³ /h	102	175	147	219	258	122	209	166	246	290	138	236	NC	NC	NC	NC	NC	179	140	208	178
HKD-829-FLM in m ³ /h	114	197	165	246	289	137	235	186	276	325	155	265	NC	NC	NC	NC	NC	201	154	235	200
HKD-829-FLN in m ³ /h	128	221	186	276	325	154	264	209	310	365	174	297	NC	NC	NC	NC	NC	226	176	262	225
HKD-829-FLP in m ³ /h	141	243	204	303	357	169	290	230	341	402	191	327	NC	NC	NC	NC	NC	248	194	289	250
HKD-831-FLL in m ³ /h	113	195	164	243	287	136	233	185	274	322	153	262	NC	NC	NC	NC	NC	199	156	232	200
HKD-831-FLM in m ³ /h	127	219	184	273	322	152	261	207	307	362	172	294	NC	NC	NC	NC	NC	224	171	260	225
HKD-831-FLN in m ³ /h	143	246	206	307	361	171	293	233	345	406	193	330	NC	NC	NC	NC	NC	251	196	292	250
HKD-831-FLP in m ³ /h	157	271	227	337	397	188	323	256	379	447	212	363	NC	NC	NC	NC	NC	276	216	321	274
HKD-1034-FLL in m ³ /h	121	208	175	259	305	144	248	197	291	343	163	279	NC	NC	NC	NC	NC	212	166	247	211
HKD-1034-FLM in m ³ /h	136	233	196	291	343	162	278	221	327	385	183	314	NC	NC	NC	NC	NC	238	186	277	237
HKD-1034-FLN in m ³ /h	152	262	220	327	385	182	312	248	367	432	206	352	NC	NC	NC	NC	NC	267	209	311	265
HKD-1034-FLP in m ³ /h	167	288	242	359	423	200	344	273	404	476	226	387	NC	NC	NC	NC	NC	294	230	342	292
HKD-1036-FLM in m ³ /h	139	239	200	298	351	166	285	226	335	394	187	321	NC	NC	NC	NC	NC	244	193	283	242
HKD-1036-FLN in m ³ /h	162	279	234	348	410	194	332	264	391	460	219	375	NC	NC	NC	NC	NC	285	221	331	283
HKD-1036-FLP in m ³ /h	175	301	253	375	442	209	359	285	422	496	236	404	NC	NC	NC	NC	NC	307	243	357	305

Selection Table

Condition Reference #	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49
Wet Bulb ° C	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32	32	32	32	32	21	25.56	27	28
Range ° C	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	5	5.56	5	5
Approach ° C	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature ° C	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42	44	45	44	47	32	35	37	37
Outlet Water Temperature ° C	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36	38	39	36	39	27	29.44	32	32

HKD-1036-FLR in m ³ /h	188	324	272	404	476	225	386	306	454	535	254	435	NC	NC	NC	NC	NC	331	262	385	328
HKD-1039-FLM in m ³ /h	148	254	213	317	373	177	303	240	356	420	200	341	NC	NC	NC	NC	NC	259	203	302	258
HKD-1039-FLN in m ³ /h	172	297	249	370	436	206	354	281	416	490	233	399	NC	NC	NC	NC	NC	303	232	353	301
HKD-1039-FLP in m ³ /h	186	320	269	399	470	223	382	303	449	529	251	430	NC	NC	NC	NC	NC	327	256	380	325
HKD-1039-FLR in m ³ /h	200	345	290	430	507	240	411	326	484	569	271	463	NC	NC	NC	NC	NC	352	275	410	350
HKD-1144-FLM in m ³ /h	166	286	240	357	420	199	341	271	401	472	224	384	NC	NC	NC	NC	NC	292	228	340	290
HKD-1144-FLN in m ³ /h	194	334	281	416	491	232	398	316	468	551	262	449	NC	NC	NC	NC	NC	341	261	397	339
HKD-1144-FLP in m ³ /h	209	360	303	449	529	250	429	341	505	595	283	484	NC	NC	NC	NC	NC	368	287	428	365
HKD-1144-FLR in m ³ /h	225	388	326	484	570	270	463	367	544	641	305	521	NC	NC	NC	NC	NC	396	310	461	400
HKD-1149-FLM in m ³ /h	185	318	267	396	467	221	379	301	445	524	249	427	NC	NC	NC	NC	NC	324	254	377	322
HKD-1149-FLN in m ³ /h	216	371	312	463	545	258	442	351	520	613	291	499	NC	NC	NC	NC	NC	379	290	441	376
HKD-1149-FLP in m ³ /h	232	400	336	499	588	278	477	379	561	661	314	538	NC	NC	NC	NC	NC	409	319	475	406
HKD-1149-FLR in m ³ /h	250	431	362	538	633	300	514	408	605	712	339	579	NC	NC	NC	NC	NC	440	344	512	437
HKD-1159-FLN in m ³ /h	216	360	305	444	519	255	425	342	497	581	286	476	NC	NC	NC	NC	NC	367	294	424	365
HKD-1159-FLP in m ³ /h	242	404	343	499	583	287	478	384	558	652	321	535	NC	NC	NC	NC	NC	412	324	476	410
HKD-1159-FLR in m ³ /h	256	426	362	526	616	303	504	405	589	689	339	565	NC	NC	NC	NC	NC	435	349	503	432
HKD-1159-FLT in m ³ /h	272	453	384	559	654	322	536	430	626	732	361	600	NC	NC	NC	NC	NC	462	371	534	459
HKD-1169-FLN in m ³ /h	250	417	354	515	603	296	494	396	576	674	332	553	NC	NC	NC	NC	NC	426	342	492	423
HKD-1169-FLP in m ³ /h	281	469	397	578	677	333	554	445	647	757	373	621	NC	NC	NC	NC	NC	478	376	552	475
HKD-1169-FLR in m ³ /h	297	495	419	611	714	351	585	470	683	799	394	655	NC	NC	NC	NC	NC	505	405	583	502
HKD-1169-FLT in m ³ /h	316	526	446	649	759	373	622	499	726	849	418	696	NC	NC	NC	NC	NC	536	430	620	533
HKD-1279-FLP in m ³ /h	293	488	413	602	704	346	577	463	673	787	388	646	NC	NC	NC	NC	NC	497	399	575	500
HKD-1279-FLR in m ³ /h	322	536	454	661	774	380	634	509	740	865	426	710	NC	NC	NC	NC	NC	547	430	632	543
HKD-1279-FLT in m ³ /h	335	558	473	689	806	396	660	530	771	901	444	739	NC	NC	NC	NC	NC	569	457	658	566
HKD-1279-FLU in m ³ /h	369	614	521	758	887	436	726	583	848	992	489	814	NC	NC	NC	NC	NC	627	503	724	623
HKD-1289-FLR in m ³ /h	334	556	471	686	803	395	658	528	768	898	442	736	NC	NC	NC	NC	NC	567	455	655	564
HKD-1289-FLT in m ³ /h	362	603	511	744	871	428	713	573	832	973	480	799	NC	NC	NC	NC	NC	615	484	711	611
HKD-1289-FLU in m ³ /h	390	650	551	803	939	462	769	618	898	1050	517	861	NC	NC	NC	NC	NC	663	532	767	659
HKD-1289-FLV in m ³ /h	420	701	594	864	1012	497	829	665	967	1131	557	928	NC	NC	NC	NC	NC	715	573	826	710
HKD-1499-FLR in m ³ /h	371	618	524	762	892	438	730	586	853	997	491	818	NC	NC	NC	NC	NC	630	505	728	626
HKD-1499-FLT in m ³ /h	402	670	568	826	967	475	792	636	924	1081	533	887	NC	NC	NC	NC	NC	683	537	789	679
HKD-1499-FLU in m ³ /h	433	722	612	891	1043	513	854	686	997	1166	575	957	NC	NC	NC	NC	NC	737	591	851	732
HKD-1499-FLV in m ³ /h	467	778	660	960	1123	552	920	739	1074	1256	619	1031	NC	NC	NC	NC	NC	794	637	917	800

HKD-407-GLF in m ³ /h	28	48	40	60	71	33	57	45	67	80	37	64	NC	NC	NC	NC	NC	49	38	57	49
HKD-407-GLG in m ³ /h	31	54	45	67	79	37	64	51	76	89	42	72	NC	NC	NC	NC	NC	55	42	64	55
HKD-407-GLH in m ³ /h	35	60	51	75	89	42	72	57	85	100	47	81	NC	NC	NC	NC	NC	62	48	72	61
HKD-407-GLK in m ³ /h	41	72	60	89	106	49	85	68	101	119	56	96	NC	NC	NC	NC	NC	74	57	85	73
HKD-409-GLG in m ³ /h	33	58	48	72	85	40	69	54	81	96	45	77	NC	NC	NC	NC	NC	59	46	69	58
HKD-409-GLH in m ³ /h	39	67	56	84	99	46	80	63	95	112	52	90	NC	NC	NC	NC	NC	69	52	80	68
HKD-409-GLK in m ³ /h	45	78	66	98	115	54	93	74	110	130	61	105	NC	NC	NC	NC	NC	80	62	93	79
HKD-409-GLL in m ³ /h	52	89	75	112	132	62	106	84	126	148	70	120	NC	NC	NC	NC	NC	92	71	107	91
HKD-511-GLH in m ³ /h	41	68	58	84	98	49	80	65	94	109	54	90	NC	NC	NC	NC	NC	70	55	80	69
HKD-511-GLK in m ³ /h	50	83	70	102	119	59	97	78	113	132	66	109	NC	NC	NC	NC	NC	85	66	97	84
HKD-511-GLL in m ³ /h	56	93	79	114	133	66	109	88	127	149	74	122	NC	NC	NC	NC	NC	95	75	109	94
HKD-511-GLM in m ³ /h	62	102	87	126	146	73	120	97	140	163	81	134	NC	NC	NC	NC	NC	105	83	120	103
HKD-514-GLH in m ³ /h	50	82	70	101	118	59	96	78	112	131	65	108	NC	NC	NC	NC	NC	84	66	96	83

Selection Table

Condition Reference #	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49
Wet Bulb ° C	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32	32	32	32	32	21	25.56	27	28
Range ° C	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	5	5.56	5	5
Approach ° C	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature ° C	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42	44	45	44	47	32	35	37	37
Outlet Water Temperature ° C	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36	38	39	36	39	27	29.44	32	32

HKD-514-GLK in m ³ /h	60	99	84	122	142	71	117	94	136	159	79	130	NC	NC	NC	NC	NC	102	79	117	101
HKD-514-GLL in m ³ /h	68	111	95	137	160	79	131	106	153	178	89	146	NC	NC	NC	NC	NC	114	90	131	113
HKD-514-GLM in m ³ /h	74	123	104	151	176	87	144	116	168	196	98	161	NC	NC	NC	NC	NC	125	99	144	125
HKD-616-GLH in m ³ /h	59	97	83	120	140	69	114	92	133	156	78	128	NC	NC	NC	NC	NC	100	79	114	100
HKD-616-GLK in m ³ /h	71	118	100	145	169	84	138	112	161	189	94	155	NC	NC	NC	NC	NC	121	94	138	119
HKD-616-GLL in m ³ /h	80	132	112	163	190	94	155	125	181	212	105	174	NC	NC	NC	NC	NC	135	107	155	134
HKD-616-GLM in m ³ /h	88	145	124	179	209	104	171	138	199	233	116	191	NC	NC	NC	NC	NC	149	118	171	150
HKD-719-GLH in m ³ /h	65	111	93	139	164	77	133	105	156	184	87	150	NC	NC	NC	NC	NC	114	89	132	113
HKD-719-GLK in m ³ /h	78	135	113	168	198	94	161	127	189	222	106	181	NC	NC	NC	NC	NC	138	107	160	137
HKD-719-GLL in m ³ /h	88	151	127	188	222	105	180	143	212	249	119	203	NC	NC	NC	NC	NC	154	121	179	153
HKD-719-GLM in m ³ /h	97	166	140	207	244	116	198	157	233	275	131	223	NC	NC	NC	NC	NC	170	133	197	169
HKD-721-GLK in m ³ /h	79	136	114	169	199	94	162	128	190	224	106	182	NC	NC	NC	NC	NC	138	110	161	137
HKD-721-GLL in m ³ /h	92	158	133	198	233	110	189	150	222	262	124	213	NC	NC	NC	NC	NC	162	125	188	161
HKD-721-GLM in m ³ /h	99	171	143	213	251	119	204	162	240	282	134	230	NC	NC	NC	NC	NC	174	138	203	175
HKD-721-GLN in m ³ /h	114	196	164	244	287	136	233	185	274	323	154	263	NC	NC	NC	NC	NC	200	158	232	200
HKD-724-GLK in m ³ /h	85	146	122	182	214	101	174	138	204	241	114	196	NC	NC	NC	NC	NC	149	116	173	150
HKD-724-GLL in m ³ /h	99	170	143	212	250	118	203	161	239	281	134	229	NC	NC	NC	NC	NC	174	133	202	175
HKD-724-GLM in m ³ /h	107	184	154	229	270	128	219	174	257	303	144	247	NC	NC	NC	NC	NC	187	146	218	186
HKD-724-GLN in m ³ /h	122	210	176	262	309	146	251	199	295	347	165	282	NC	NC	NC	NC	NC	215	168	250	213
HKD-829-GLL in m ³ /h	102	175	147	219	258	122	209	166	246	290	138	236	NC	NC	NC	NC	NC	179	140	208	178
HKD-829-GLM in m ³ /h	114	197	165	246	289	137	235	186	276	325	155	265	NC	NC	NC	NC	NC	201	154	235	200
HKD-829-GLN in m ³ /h	128	221	186	276	325	154	264	209	310	365	174	297	NC	NC	NC	NC	NC	226	176	262	225
HKD-829-GLP in m ³ /h	141	243	204	303	357	169	290	230	341	402	191	327	NC	NC	NC	NC	NC	248	194	289	250
HKD-831-GLL in m ³ /h	113	195	164	243	287	136	233	185	274	322	153	262	NC	NC	NC	NC	NC	199	156	232	200
HKD-831-GLM in m ³ /h	127	219	184	273	322	152	261	207	307	362	172	294	NC	NC	NC	NC	NC	224	171	260	225
HKD-831-GLN in m ³ /h	143	246	206	307	361	171	293	233	345	406	193	330	NC	NC	NC	NC	NC	251	196	292	250
HKD-831-GLP in m ³ /h	157	271	227	337	397	188	323	256	379	447	212	363	NC	NC	NC	NC	NC	276	216	321	274
HKD-1034-GLL in m ³ /h	121	208	175	259	305	144	248	197	291	343	163	279	NC	NC	NC	NC	NC	212	166	247	211
HKD-1034-GLM in m ³ /h	136	233	196	291	343	162	278	221	327	385	183	314	NC	NC	NC	NC	NC	238	186	277	237
HKD-1034-GLN in m ³ /h	152	262	220	327	385	182	312	248	367	432	206	352	NC	NC	NC	NC	NC	267	209	311	265
HKD-1034-GLP in m ³ /h	167	288	242	359	423	200	344	273	404	476	226	387	NC	NC	NC	NC	NC	294	230	342	292
HKD-1036-GLM in m ³ /h	139	239	200	298	351	166	285	226	335	394	187	321	NC	NC	NC	NC	NC	244	193	283	242
HKD-1036-GLN in m ³ /h	162	279	234	348	410	194	332	264	391	460	219	375	NC	NC	NC	NC	NC	285	221	331	283
HKD-1036-GLP in m ³ /h	175	301	253	375	442	209	359	285	422	496	236	404	NC	NC	NC	NC	NC	307	243	357	305
HKD-1036-GLR in m ³ /h	188	324	272	404	476	225	386	306	454	535	254	435	NC	NC	NC	NC	NC	331	262	385	328
HKD-1039-GLM in m ³ /h	148	254	213	317	373	177	303	240	356	420	200	341	NC	NC	NC	NC	NC	259	203	302	258
HKD-1039-GLN in m ³ /h	172	297	249	370	436	206	354	281	416	490	233	399	NC	NC	NC	NC	NC	303	232	353	301
HKD-1039-GLP in m ³ /h	186	320	269	399	470	223	382	303	449	529	251	430	NC	NC	NC	NC	NC	327	256	380	325
HKD-1039-GLR in m ³ /h	200	345	290	430	507	240	411	326	484	569	271	463	NC	NC	NC	NC	NC	352	275	410	350
HKD-1144-GLM in m ³ /h	166	286	240	357	420	199	341	271	401	472	224	384	NC	NC	NC	NC	NC	292	228	340	290
HKD-1144-GLN in m ³ /h	194	334	281	416	491	232	398	316	468	551	262	449	NC	NC	NC	NC	NC	341	261	397	339
HKD-1144-GLP in m ³ /h	209	360	303	449	529	250	429	341	505	595	283	484	NC	NC	NC	NC	NC	368	287	428	365
HKD-1144-GLR in m ³ /h	225	388	326	484	570	270	463	367	544	641	305	521	NC	NC	NC	NC	NC	396	310	461	400
HKD-1149-GLM in m ³ /h	185	318	267	396	467	221	379	301	445	524	249	427	NC	NC	NC	NC	NC	324	254	377	322
HKD-1149-GLN in m ³ /h	216	371	312	463	545	258	442	351	520	613	291	499	NC	NC	NC	NC	NC	379	290	441	376
HKD-1149-GLP in m ³ /h	232	400	336	499	588	278	477	379	561	661	314	538	NC	NC	NC	NC	NC	409	319	475	406
HKD-1149-GLR in m ³ /h	250	431	362	538	633	300	514	408	605	712	339	579	NC	NC	NC	NC	NC	440	344	512	437

Selection Table

Condition Reference #	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49
Wet Bulb ° C	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32	32	32	32	32	21	25.56	27	28
Range ° C	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	5	5.56	5	5
Approach ° C	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature ° C	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42	44	45	44	47	32	35	37	37
Outlet Water Temperature ° C	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36	38	39	36	39	27	29.44	32	32

HKD-1159-GLN in m ³ /h	216	360	305	444	519	255	425	342	497	581	286	476	NC	NC	NC	NC	NC	367	294	424	365
HKD-1159-GLP in m ³ /h	242	404	343	499	583	287	478	384	558	652	321	535	NC	NC	NC	NC	NC	412	324	476	410
HKD-1159-GLR in m ³ /h	256	426	362	526	616	303	504	405	589	689	339	565	NC	NC	NC	NC	NC	435	349	503	432
HKD-1159-GLT in m ³ /h	272	453	384	559	654	322	536	430	626	732	361	600	NC	NC	NC	NC	NC	462	371	534	459
HKD-1169-GLN in m ³ /h	250	417	354	515	603	296	494	396	576	674	332	553	NC	NC	NC	NC	NC	426	342	492	423
HKD-1169-GLP in m ³ /h	281	469	397	578	677	333	554	445	647	757	373	621	NC	NC	NC	NC	NC	478	376	552	475
HKD-1169-GLR in m ³ /h	297	495	419	611	714	351	585	470	683	799	394	655	NC	NC	NC	NC	NC	505	405	583	502
HKD-1169-GLT in m ³ /h	316	526	446	649	759	373	622	499	726	849	418	696	NC	NC	NC	NC	NC	536	430	620	533
HKD-1279-GLP in m ³ /h	293	488	413	602	704	346	577	463	673	787	388	646	NC	NC	NC	NC	NC	497	399	575	500
HKD-1279-GLR in m ³ /h	322	536	454	661	774	380	634	509	740	865	426	710	NC	NC	NC	NC	NC	547	430	632	543
HKD-1279-GLT in m ³ /h	335	558	473	689	806	396	660	530	771	901	444	739	NC	NC	NC	NC	NC	569	457	658	566
HKD-1279-GLU in m ³ /h	369	614	521	758	887	436	726	583	848	992	489	814	NC	NC	NC	NC	NC	627	503	724	623
HKD-1289-GLR in m ³ /h	334	556	471	686	803	395	658	528	768	898	442	736	NC	NC	NC	NC	NC	567	455	655	564
HKD-1289-GLT in m ³ /h	362	603	511	744	871	428	713	573	832	973	480	799	NC	NC	NC	NC	NC	615	484	711	611
HKD-1289-GLU in m ³ /h	390	650	551	803	939	462	769	618	898	1050	517	861	NC	NC	NC	NC	NC	663	532	767	659
HKD-1289-GLV in m ³ /h	420	701	594	864	1012	497	829	665	967	1131	557	928	NC	NC	NC	NC	NC	715	573	826	710
HKD-1499-GLR in m ³ /h	371	618	524	762	892	438	730	586	853	997	491	818	NC	NC	NC	NC	NC	630	505	728	626
HKD-1499-GLT in m ³ /h	402	670	568	826	967	475	792	636	924	1081	533	887	NC	NC	NC	NC	NC	683	537	789	679
HKD-1499-GLU in m ³ /h	433	722	612	891	1043	513	854	686	997	1166	575	957	NC	NC	NC	NC	NC	737	591	851	732
HKD-1499-GLV in m ³ /h	467	778	660	960	1123	552	920	739	1074	1256	619	1031	NC	NC	NC	NC	NC	794	637	917	800

Selection Table

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
Wet Bulb ° C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24	24
Range ° C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8
Approach ° C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4
Inlet Water Temperature ° C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37	36
Outlet Water Temperature ° C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31	28
HKD-407-FUF in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	24	36	43	NC	34	28	43	50	NC	40	34	50	60	28
HKD-409-FUG in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	29	43	51	NC	41	34	51	60	NC	48	41	61	72	33
HKD-511-FUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	52	61	NC	50	42	61	71	35	58	49	72	83	41
HKD-514-FUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	73	NC	60	51	73	86	42	70	59	86	100	50
HKD-616-FUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	52	75	87	NC	71	60	87	102	50	83	70	102	119	59
HKD-719-FUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	56	83	98	46	79	66	98	116	54	94	78	117	138	65
HKD-721-FUK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	102	120	56	96	80	120	142	66	114	96	142	168	79
HKD-724-FUK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	73	109	129	60	104	86	129	152	71	123	103	153	180	85
HKD-829-FUL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	88	131	155	72	125	104	155	183	86	148	124	184	217	102
HKD-831-FUL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	164	137	205	241	113
HKD-1034-FUL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	104	156	184	85	148	123	184	217	101	175	146	218	257	121
HKD-1036-FUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	120	179	211	98	170	142	211	249	116	201	168	250	295	139
HKD-1039-FUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	128	190	225	104	181	151	225	265	124	214	179	267	314	148
HKD-1144-FUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	144	214	253	117	203	170	253	299	139	241	201	300	354	166
HKD-1149-FUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	159	238	281	130	226	188	281	332	155	267	224	333	393	185
HKD-1159-FUN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	188	274	320	156	260	220	320	375	183	306	258	376	440	216
HKD-1169-FUN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	218	317	372	181	302	255	372	435	212	354	300	437	511	250
HKD-1279-FUP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	254	371	434	211	353	298	434	508	248	414	350	510	597	293
HKD-1289-FUR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	290	423	495	241	402	340	495	579	283	472	399	582	681	334
HKD-1499-FUR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	322	470	550	268	447	377	550	643	314	524	443	646	756	371
HKD-407-GUF in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	24	36	43	NC	34	28	43	50	NC	40	34	50	60	28
HKD-409-GUG in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	29	43	51	NC	41	34	51	60	NC	48	41	61	72	33
HKD-511-GUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	52	61	NC	50	42	61	71	35	58	49	72	83	41
HKD-514-GUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	73	NC	60	51	73	86	42	70	59	86	100	50
HKD-616-GUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	52	75	87	NC	71	60	87	102	50	83	70	102	119	59
HKD-719-GUH in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	56	83	98	46	79	66	98	116	54	94	78	117	138	65
HKD-721-GUK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	102	120	56	96	80	120	142	66	114	96	142	168	79
HKD-724-GUK in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	73	109	129	60	104	86	129	152	71	123	103	153	180	85
HKD-829-GUL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	88	131	155	72	125	104	155	183	86	148	124	184	217	102
HKD-831-GUL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	164	137	205	241	113
HKD-1034-GUL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	104	156	184	85	148	123	184	217	101	175	146	218	257	121
HKD-1036-GUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	120	179	211	98	170	142	211	249	116	201	168	250	295	139
HKD-1039-GUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	128	190	225	104	181	151	225	265	124	214	179	267	314	148
HKD-1144-GUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	144	214	253	117	203	170	253	299	139	241	201	300	354	166
HKD-1149-GUM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	159	238	281	130	226	188	281	332	155	267	224	333	393	185
HKD-1159-GUN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	188	274	320	156	260	220	320	375	183	306	258	376	440	216
HKD-1169-GUN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	218	317	372	181	302	255	372	435	212	354	300	437	511	250
HKD-1279-GUP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	254	371	434	211	353	298	434	508	248	414	350	510	597	293
HKD-1289-GUR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	290	423	495	241	402	340	495	579	283	472	399	582	681	334
HKD-1499-GUR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	322	470	550	268	447	377	550	643	314	524	443	646	756	371

HKD-T030-FLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	148	209	241	126	201	172	242	280	146	233	200	282	326	171
HKD-T030-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	164	232	268	140	223	191	269	310	162	259	222	313	362	190
HKD-T030-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	187	263	304	159	253	217	305	353	185	294	253	356	411	216
HKD-T030-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	207	292	337	176	280	240	339	391	205	326	280	394	456	239
HKD-T035-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	169	238	275	143	228	196	276	319	167	266	228	321	371	195
HKD-T035-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	192	270	312	163	260	222	314	362	189	302	259	365	422	221

Selection Table

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
Wet Bulb ° C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24	24
Range ° C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8
Approach ° C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4
Inlet Water Temperature ° C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37	36
Outlet Water Temperature ° C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31	28
HKD-T035-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	212	300	346	181	288	247	348	402	210	335	288	405	468	245
HKD-T035-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	228	321	371	194	309	265	373	431	225	359	308	434	502	263
HKD-T040-FLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	193	272	314	164	261	224	315	364	191	304	261	367	424	223
HKD-T040-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	219	309	357	186	297	254	358	414	217	345	296	417	482	253
HKD-T040-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	243	343	396	206	329	282	397	459	240	383	329	463	535	281
HKD-T040-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	260	367	424	221	353	302	426	492	257	410	352	496	573	301
HKD-T050-FLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	250	349	402	213	336	289	404	465	248	390	336	470	541	289
HKD-T050-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	277	387	445	236	373	321	448	516	275	433	373	521	599	320
HKD-T050-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	297	415	478	254	400	344	481	553	295	464	400	559	643	344
HKD-T050-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	314	440	506	269	423	364	509	586	312	492	424	592	681	364
HKD-T060-FLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	310	433	498	265	417	359	501	577	307	484	417	583	671	359
HKD-T060-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	332	464	534	284	447	385	538	619	330	519	448	625	719	384
HKD-T060-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	352	492	566	301	474	408	570	656	349	550	474	662	762	407
HKD-T060-FLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	390	545	628	333	525	452	632	727	387	610	526	734	845	452
HKD-T070-FLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	366	511	588	313	493	424	592	681	363	572	493	688	792	423
HKD-T070-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	387	542	623	331	522	449	627	722	385	606	522	729	839	449
HKD-T070-FLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	430	601	691	367	579	498	696	801	427	672	579	809	931	497
HKD-T070-FLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	461	644	741	394	621	534	746	859	457	721	621	867	998	533
HKD-T080-FLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	401	559	642	343	539	464	647	743	399	625	540	751	863	464
HKD-T080-FLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	444	619	712	381	597	515	717	824	442	693	598	833	957	515
HKD-T080-FLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	477	664	764	408	641	552	769	884	474	743	642	893	1027	552
HKD-T090-FLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	454	632	727	389	610	525	732	841	451	708	611	850	977	526
HKD-T090-FLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	489	681	783	419	657	566	789	906	486	762	658	916	1053	566
HKD-T090-FLW in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	528	736	846	452	710	612	852	979	525	824	711	990	1138	612
HKD-T090-FLX in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	563	785	902	482	757	652	908	1044	560	878	758	1055	1213	652
HKD-T100-FLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	559	778	895	478	751	647	901	1036	555	871	752	1047	1203	647
HKD-T100-FLW in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	594	827	951	508	798	687	957	1101	590	926	799	1112	1278	688
HKD-T100-FLX in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	639	891	1024	548	859	740	1031	1186	636	997	861	1198	1377	741
HKD-T100-FLY in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	704	981	1128	603	946	815	1135	1305	700	1098	948	1319	1516	816

HKD-T030-GLL in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	148	209	241	126	201	172	242	280	146	233	200	282	326	171
HKD-T030-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	164	232	268	140	223	191	269	310	162	259	222	313	362	190
HKD-T030-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	187	263	304	159	253	217	305	353	185	294	253	356	411	216
HKD-T030-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	207	292	337	176	280	240	339	391	205	326	280	394	456	239
HKD-T035-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	169	238	275	143	228	196	276	319	167	266	228	321	371	195
HKD-T035-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	192	270	312	163	260	222	314	362	189	302	259	365	422	221
HKD-T035-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	212	300	346	181	288	247	348	402	210	335	288	405	468	245
HKD-T035-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	228	321	371	194	309	265	373	431	225	359	308	434	502	263
HKD-T040-GLM in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	193	272	314	164	261	224	315	364	191	304	261	367	424	223
HKD-T040-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	219	309	357	186	297	254	358	414	217	345	296	417	482	253
HKD-T040-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	243	343	396	206	329	282	397	459	240	383	329	463	535	281
HKD-T040-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	260	367	424	221	353	302	426	492	257	410	352	496	573	301
HKD-T050-GLN in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	250	349	402	213	336	289	404	465	248	390	336	470	541	289
HKD-T050-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	277	387	445	236	373	321	448	516	275	433	373	521	599	320
HKD-T050-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	297	415	478	254	400	344	481	553	295	464	400	559	643	344
HKD-T050-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	314	440	506	269	423	364	509	586	312	492	424	592	681	364

Selection Table

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
Wet Bulb ° C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24	24
Range ° C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8
Approach ° C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4
Inlet Water Temperature ° C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37	36
Outlet Water Temperature ° C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31	28
HKD-T060-GLP in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	310	433	498	265	417	359	501	577	307	484	417	583	671	359
HKD-T060-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	332	464	534	284	447	385	538	619	330	519	448	625	719	384
HKD-T060-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	352	492	566	301	474	408	570	656	349	550	474	662	762	407
HKD-T060-GLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	390	545	628	333	525	452	632	727	387	610	526	734	845	452
HKD-T070-GLR in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	366	511	588	313	493	424	592	681	363	572	493	688	792	423
HKD-T070-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	387	542	623	331	522	449	627	722	385	606	522	729	839	449
HKD-T070-GLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	430	601	691	367	579	498	696	801	427	672	579	809	931	497
HKD-T070-GLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	461	644	741	394	621	534	746	859	457	721	621	867	998	533
HKD-T080-GLT in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	401	559	642	343	539	464	647	743	399	625	540	751	863	464
HKD-T080-GLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	444	619	712	381	597	515	717	824	442	693	598	833	957	515
HKD-T080-GLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	477	664	764	408	641	552	769	884	474	743	642	893	1027	552
HKD-T090-GLU in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	454	632	727	389	610	525	732	841	451	708	611	850	977	526
HKD-T090-GLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	489	681	783	419	657	566	789	906	486	762	658	916	1053	566
HKD-T090-GLW in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	528	736	846	452	710	612	852	979	525	824	711	990	1138	612
HKD-T090-GLX in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	563	785	902	482	757	652	908	1044	560	878	758	1055	1213	652
HKD-T100-GLV in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	559	778	895	478	751	647	901	1036	555	871	752	1047	1203	647
HKD-T100-GLW in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	594	827	951	508	798	687	957	1101	590	926	799	1112	1278	688
HKD-T100-GLX in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	639	891	1024	548	859	740	1031	1186	636	997	861	1198	1377	741
HKD-T100-GLY in m ³ /h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	704	981	1128	603	946	815	1135	1305	700	1098	948	1319	1516	816

Selection Table

Condition Reference #	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45		46	47	48	49
Wet Bulb ° C	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	32.2	32.2		21	25.56	27	28
Range ° C	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8		5	5.56	5	5
Approach ° C	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7		6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature ° C	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	44.2	47.2		32	35.00	37	37
Outlet Water Temperature ° C	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	36.2	39.2		27	29.44	32	32
HKD-407-FUF in m ³ /h	48	40	60	71	33	57	45	67	80	37	64	NC	NC	NC	NC	NC		49	38	57	49
HKD-409-FUG in m ³ /h	58	48	72	85	40	69	54	81	96	45	77	NC	NC	NC	NC	NC		59	46	69	58
HKD-511-FUH in m ³ /h	68	58	84	98	49	80	65	94	109	54	90	NC	NC	NC	NC	NC		70	55	80	69
HKD-514-FUH in m ³ /h	82	70	101	118	59	96	78	112	131	65	108	NC	NC	NC	NC	NC		84	66	96	83
HKD-616-FUH in m ³ /h	97	83	120	140	69	114	92	133	156	78	128	NC	NC	NC	NC	NC		100	79	114	100
HKD-719-FUH in m ³ /h	111	93	139	164	77	133	105	156	184	87	150	NC	NC	NC	NC	NC		114	89	132	113
HKD-721-FUK in m ³ /h	136	114	169	199	94	162	128	190	224	106	182	NC	NC	NC	NC	NC		138	110	161	137
HKD-724-FUK in m ³ /h	146	122	182	214	101	174	138	204	241	114	196	NC	NC	NC	NC	NC		149	116	173	150
HKD-829-FUL in m ³ /h	175	147	219	258	122	209	166	246	290	138	236	NC	NC	NC	NC	NC		179	140	208	178
HKD-831-FUL in m ³ /h	195	164	243	287	136	233	185	274	322	153	262	NC	NC	NC	NC	NC		199	156	232	200
HKD-1034-FUL in m ³ /h	208	175	259	305	144	248	197	291	343	163	279	NC	NC	NC	NC	NC		212	173	247	211
HKD-1036-FUM in m ³ /h	239	200	298	351	166	285	226	335	394	187	321	NC	NC	NC	NC	NC		244	193	283	242
HKD-1039-FUM in m ³ /h	254	213	317	373	177	303	240	356	420	200	341	NC	NC	NC	NC	NC		259	203	302	258
HKD-1144-FUM in m ³ /h	286	240	357	420	199	341	271	401	472	224	384	NC	NC	NC	NC	NC		292	228	340	290
HKD-1149-FUM in m ³ /h	318	267	396	467	221	379	301	445	524	249	427	NC	NC	NC	NC	NC		324	254	377	322
HKD-1159-FUN in m ³ /h	360	305	444	519	255	425	342	497	581	286	476	NC	NC	NC	NC	NC		367	294	424	365
HKD-1169-FUN in m ³ /h	417	354	515	603	296	494	396	576	674	332	553	NC	NC	NC	NC	NC		426	342	492	423
HKD-1279-FUP in m ³ /h	488	413	602	704	346	577	463	673	787	388	646	NC	NC	NC	NC	NC		497	399	575	500
HKD-1289-FUR in m ³ /h	556	471	686	803	395	658	528	768	898	442	736	NC	NC	NC	NC	NC		567	455	655	564
HKD-1499-FUR in m ³ /h	618	524	762	892	438	730	586	853	997	491	818	NC	NC	NC	NC	NC		630	505	728	626
HKD-407-GUF in m ³ /h	48	40	60	71	33	57	45	67	80	37	64	NC	NC	NC	NC	NC		49	38	57	49
HKD-409-GUG in m ³ /h	58	48	72	85	40	69	54	81	96	45	77	NC	NC	NC	NC	NC		59	46	69	58
HKD-511-GUH in m ³ /h	68	58	84	98	49	80	65	94	109	54	90	NC	NC	NC	NC	NC		70	55	80	69
HKD-514-GUH in m ³ /h	82	70	101	118	59	96	78	112	131	65	108	NC	NC	NC	NC	NC		84	66	96	83
HKD-616-GUH in m ³ /h	97	83	120	140	69	114	92	133	156	78	128	NC	NC	NC	NC	NC		100	79	114	100
HKD-719-GUH in m ³ /h	111	93	139	164	77	133	105	156	184	87	150	NC	NC	NC	NC	NC		114	89	132	113
HKD-721-GUK in m ³ /h	136	114	169	199	94	162	128	190	224	106	182	NC	NC	NC	NC	NC		138	110	161	137
HKD-724-GUK in m ³ /h	146	122	182	214	101	174	138	204	241	114	196	NC	NC	NC	NC	NC		149	116	173	150
HKD-829-GUL in m ³ /h	175	147	219	258	122	209	166	246	290	138	236	NC	NC	NC	NC	NC		179	140	208	178
HKD-831-GUL in m ³ /h	195	164	243	287	136	233	185	274	322	153	262	NC	NC	NC	NC	NC		199	156	232	200
HKD-1034-GUL in m ³ /h	208	175	259	305	144	248	197	291	343	163	279	NC	NC	NC	NC	NC		212	173	247	211
HKD-1036-GUM in m ³ /h	239	200	298	351	166	285	226	335	394	187	321	NC	NC	NC	NC	NC		244	193	283	242
HKD-1039-GUM in m ³ /h	254	213	317	373	177	303	240	356	420	200	341	NC	NC	NC	NC	NC		259	203	302	258
HKD-1144-GUM in m ³ /h	286	240	357	420	199	341	271	401	472	224	384	NC	NC	NC	NC	NC		292	228	340	290
HKD-1149-GUM in m ³ /h	318	267	396	467	221	379	301	445	524	249	427	NC	NC	NC	NC	NC		324	254	377	322
HKD-1159-GUN in m ³ /h	360	305	444	519	255	425	342	497	581	286	476	NC	NC	NC	NC	NC		367	294	424	365
HKD-1169-GUN in m ³ /h	417	354	515	603	296	494	396	576	674	332	553	NC	NC	NC	NC	NC		426	342	492	423
HKD-1279-GUP in m ³ /h	488	413	602	704	346	577	463	673	787	388	646	NC	NC	NC	NC	NC		497	399	575	500
HKD-1289-GUR in m ³ /h	556	471	686	803	395	658	528	768	898	442	736	NC	NC	NC	NC	NC		567	455	655	564
HKD-1499-GUR in m ³ /h	618	524	762	892	438	730	586	853	997	491	818	NC	NC	NC	NC	NC		630	505	728	626
HKD-T030-FLL in m ³ /h	273	235	330	381	201	319	261	367	423	224	355	NC	NC	NC	NC	NC		274	222	315	271
HKD-T030-FLM in m ³ /h	302	260	366	422	222	354	289	407	469	248	394	NC	NC	NC	NC	NC		304	247	350	300
HKD-T030-FLN in m ³ /h	343	295	416	480	253	402	329	462	533	282	448	NC	NC	NC	NC	NC		345	280	397	341
HKD-T030-FLP in m ³ /h	381	328	461	532	280	446	364	512	591	312	497	NC	NC	NC	NC	NC		382	311	440	378
HKD-T035-FLM in m ³ /h	310	267	376	434	228	364	297	418	482	255	405	NC	NC	NC	NC	NC		312	253	359	308
HKD-T035-FLN in m ³ /h	353	303	427	493	260	413	337	474	548	289	460	NC	NC	NC	NC	NC		354	288	408	350

Selection Table

Condition Reference #	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45		46	47	48	49
Wet Bulb ° C	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	32.2	32.2		21	25.56	27	28
Range ° C	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8		5	5.56	5	5
Approach ° C	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7		6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature ° C	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	44.2	47.2		32	35.00	37	37
Outlet Water Temperature ° C	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	36.2	39.2		27	29.44	32	32
HKD-T035-FLP in m ³ /h	391	336	473	546	288	458	374	526	607	321	510	NC	NC	NC	NC	NC		393	319	452	388
HKD-T035-FLR in m ³ /h	419	361	508	586	309	491	401	564	651	344	547	NC	NC	NC	NC	NC		421	342	485	416
HKD-T040-FLM in m ³ /h	355	305	429	496	261	415	339	477	551	291	463	NC	NC	NC	NC	NC		356	289	410	352
HKD-T040-FLN in m ³ /h	403	347	488	563	297	472	386	542	626	330	525	NC	NC	NC	NC	NC		405	329	466	400
HKD-T040-FLP in m ³ /h	447	384	541	625	329	523	428	601	694	366	583	NC	NC	NC	NC	NC		449	365	517	444
HKD-T040-FLR in m ³ /h	479	412	580	670	353	561	459	645	744	393	625	NC	NC	NC	NC	NC		481	391	554	476
HKD-T050-FLN in m ³ /h	455	393	548	630	338	532	436	608	699	376	591	NC	NC	NC	NC	NC		454	372	523	451
HKD-T050-FLP in m ³ /h	504	436	608	699	375	590	484	674	776	417	656	NC	NC	NC	NC	NC		504	413	580	500
HKD-T050-FLR in m ³ /h	541	467	652	750	402	632	519	723	832	447	703	NC	NC	NC	NC	NC		540	443	622	536
HKD-T050-FLT in m ³ /h	573	495	690	794	426	670	550	766	881	474	745	NC	NC	NC	NC	NC		573	469	659	568
HKD-T060-FLP in m ³ /h	564	487	680	782	420	660	541	755	868	467	734	NC	NC	NC	NC	NC		564	462	649	559
HKD-T060-FLR in m ³ /h	605	523	729	839	450	708	581	809	931	501	787	NC	NC	NC	NC	NC		605	496	696	600
HKD-T060-FLT in m ³ /h	641	554	772	889	477	750	615	857	986	530	834	NC	NC	NC	NC	NC		641	525	738	636
HKD-T060-FLU in m ³ /h	711	614	857	985	529	831	682	951	1094	588	924	NC	NC	NC	NC	NC		710	582	818	705
HKD-T070-FLR in m ³ /h	666	576	803	924	496	779	639	891	1025	551	866	NC	NC	NC	NC	NC		666	546	767	661
HKD-T070-FLT in m ³ /h	706	610	851	979	525	826	677	944	1086	584	918	NC	NC	NC	NC	NC		706	578	813	700
HKD-T070-FLU in m ³ /h	783	676	943	1085	582	916	751	1047	1204	648	1018	NC	NC	NC	NC	NC		782	641	901	776
HKD-T070-FLV in m ³ /h	840	725	1012	1164	624	982	806	1123	1291	695	1092	NC	NC	NC	NC	NC		839	688	966	832
HKD-T080-FLT in m ³ /h	728	630	875	1006	543	851	699	971	1116	604	945	NC	NC	NC	NC	NC		726	597	836	721
HKD-T080-FLU in m ³ /h	807	698	971	1115	602	943	775	1077	1237	670	1048	NC	NC	NC	NC	NC		805	662	927	800
HKD-T080-FLV in m ³ /h	866	749	1041	1196	646	1012	831	1155	1327	718	1124	NC	NC	NC	NC	NC		863	710	995	858
HKD-T090-FLU in m ³ /h	824	713	991	1139	615	963	791	1100	1263	684	1070	NC	NC	NC	NC	NC		822	676	947	836
HKD-T090-FLV in m ³ /h	888	768	1068	1227	663	1037	853	1185	1361	737	1153	NC	NC	NC	NC	NC		885	728	1020	900
HKD-T090-FLW in m ³ /h	959	830	1154	1326	716	1121	921	1280	1470	796	1246	NC	NC	NC	NC	NC		957	787	1102	969
HKD-T090-FLX in m ³ /h	1023	885	1230	1413	763	1195	982	1364	1567	849	1328	NC	NC	NC	NC	NC		1020	839	1175	1033
HKD-T100-FLV in m ³ /h	1015	878	1220	1402	757	1186	974	1354	1555	842	1317	NC	NC	NC	NC	NC		1012	829	1166	1025
HKD-T100-FLW in m ³ /h	1078	933	1297	1490	805	1260	1035	1438	1652	895	1400	NC	NC	NC	NC	NC		1075	885	1239	1100
HKD-T100-FLX in m ³ /h	1161	1004	1397	1605	867	1357	1115	1549	1780	964	1508	NC	NC	NC	NC	NC		1158	946	1334	1173
HKD-T100-FLY in m ³ /h	1278	1106	1537	1766	954	1494	1228	1705	1959	1061	1660	NC	NC	NC	NC	NC		1275	1049	1468	1300

HKD-T030-GLL in m ³ /h	273	235	330	381	201	319	261	367	423	224	355	NC	NC	NC	NC	NC		274	222	315	271
HKD-T030-GLM in m ³ /h	302	260	366	422	222	354	289	407	469	248	394	NC	NC	NC	NC	NC		304	247	350	300
HKD-T030-GLN in m ³ /h	343	295	416	480	253	402	329	462	533	282	448	NC	NC	NC	NC	NC		345	280	397	341
HKD-T030-GLP in m ³ /h	381	328	461	532	280	446	364	512	591	312	497	NC	NC	NC	NC	NC		382	311	440	378
HKD-T035-GLM in m ³ /h	310	267	376	434	228	364	297	418	482	255	405	NC	NC	NC	NC	NC		312	253	359	308
HKD-T035-GLN in m ³ /h	353	303	427	493	260	413	337	474	548	289	460	NC	NC	NC	NC	NC		354	288	408	350
HKD-T035-GLP in m ³ /h	391	336	473	546	288	458	374	526	607	321	510	NC	NC	NC	NC	NC		393	319	452	388
HKD-T035-GLR in m ³ /h	419	361	508	586	309	491	401	564	651	344	547	NC	NC	NC	NC	NC		421	342	485	416
HKD-T040-GLM in m ³ /h	355	305	429	496	261	415	339	477	551	291	463	NC	NC	NC	NC	NC		356	289	410	352
HKD-T040-GLN in m ³ /h	403	347	488	563	297	472	386	542	626	330	525	NC	NC	NC	NC	NC		405	329	466	400
HKD-T040-GLP in m ³ /h	447	384	541	625	329	523	428	601	694	366	583	NC	NC	NC	NC	NC		449	365	517	444
HKD-T040-GLR in m ³ /h	479	412	580	670	353	561	459	645	744	393	625	NC	NC	NC	NC	NC		481	391	554	476
HKD-T050-GLN in m ³ /h	455	393	548	630	338	532	436	608	699	376	591	NC	NC	NC	NC	NC		454	372	523	451
HKD-T050-GLP in m ³ /h	504	436	608	699	375	590	484	674	776	417	656	NC	NC	NC	NC	NC		504	413	580	500
HKD-T050-GLR in m ³ /h	541	467	652	750	402	632	519	723	832	447	703	NC	NC	NC	NC	NC		540	443	622	536
HKD-T050-GLT in m ³ /h	573	495	690	794	426	670	550	766	881	474	745	NC	NC	NC	NC	NC		573	469	659	568

Selection Table

Condition Reference #	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45		46	47	48	49
Wet Bulb ° C	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	32.2	32.2		21	25.56	27	28
Range ° C	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8		5	5.56	5	5
Approach ° C	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7		6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature ° C	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	44.2	47.2		32	35.00	37	37
Outlet Water Temperature ° C	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	36.2	39.2		27	29.44	32	32
HKD-T060-GLP in m ³ /h	564	487	680	782	420	660	541	755	868	467	734	NC	NC	NC	NC	NC		564	462	649	559
HKD-T060-GLR in m ³ /h	605	523	729	839	450	708	581	809	931	501	787	NC	NC	NC	NC	NC		605	496	696	600
HKD-T060-GLT in m ³ /h	641	554	772	889	477	750	615	857	986	530	834	NC	NC	NC	NC	NC		641	525	738	636
HKD-T060-GLU in m ³ /h	711	614	857	985	529	831	682	951	1094	588	924	NC	NC	NC	NC	NC		710	582	818	705
HKD-T070-GLR in m ³ /h	666	576	803	924	496	779	639	891	1025	551	866	NC	NC	NC	NC	NC		666	546	767	661
HKD-T070-GLT in m ³ /h	706	610	851	979	525	826	677	944	1086	584	918	NC	NC	NC	NC	NC		706	578	813	700
HKD-T070-GLU in m ³ /h	783	676	943	1085	582	916	751	1047	1204	648	1018	NC	NC	NC	NC	NC		782	641	901	776
HKD-T070-GLV in m ³ /h	840	725	1012	1164	624	982	806	1123	1291	695	1092	NC	NC	NC	NC	NC		839	688	966	832
HKD-T080-GLT in m ³ /h	728	630	875	1006	543	851	699	971	1116	604	945	NC	NC	NC	NC	NC		726	597	836	721
HKD-T080-GLU in m ³ /h	807	698	971	1115	602	943	775	1077	1237	670	1048	NC	NC	NC	NC	NC		805	662	927	800
HKD-T080-GLV in m ³ /h	866	749	1041	1196	646	1012	831	1155	1327	718	1124	NC	NC	NC	NC	NC		863	710	995	858
HKD-T090-GLU in m ³ /h	824	713	991	1139	615	963	791	1100	1263	684	1070	NC	NC	NC	NC	NC		822	676	947	836
HKD-T090-GLV in m ³ /h	888	768	1068	1227	663	1037	853	1185	1361	737	1153	NC	NC	NC	NC	NC		885	728	1020	900
HKD-T090-GLW in m ³ /h	959	830	1154	1326	716	1121	921	1280	1470	796	1246	NC	NC	NC	NC	NC		957	787	1102	969
HKD-T090-GLX in m ³ /h	1023	885	1230	1413	763	1195	982	1364	1567	849	1328	NC	NC	NC	NC	NC		1020	839	1175	1033
HKD-T100-GLV in m ³ /h	1015	878	1220	1402	757	1186	974	1354	1555	842	1317	NC	NC	NC	NC	NC		1012	829	1166	1025
HKD-T100-GLW in m ³ /h	1078	933	1297	1490	805	1260	1035	1438	1652	895	1400	NC	NC	NC	NC	NC		1075	885	1239	1100
HKD-T100-GLX in m ³ /h	1161	1004	1397	1605	867	1357	1115	1549	1780	964	1508	NC	NC	NC	NC	NC		1158	946	1334	1173
HKD-T100-GLY in m ³ /h	1278	1106	1537	1766	954	1494	1228	1705	1959	1061	1660	NC	NC	NC	NC	NC		1275	1049	1468	1300